



Shinhan
Securities

MORNING CALL

12/11/2025

“Nhóm chứng khoán đồng loạt hồi phục”

Dow đạt mức cao kỷ lục mới. Chỉ số S&P 500 tăng 0.3% và Dow Jones tăng 630 điểm lên mức cao kỷ lục mới, trong khi Nasdaq giảm 0,3% khi các nhà đầu tư chuyển dịch khỏi các cổ phiếu công nghệ sang các cổ phiếu blue chip và cổ phiếu chu kỳ với kỳ vọng rằng một thỏa thuận cấp ngân sách sẽ được Hạ viện thông qua trong tuần này. Những tiến triển tại Thượng viện nhằm tái mở cửa chính phủ đã nâng cao tâm lý ở các lĩnh vực nhạy cảm với kinh tế, trong khi các công ty dẫn đầu ngành y tế như Merck (4.8%), Amgen (4.6%) và Johnson & Johnson (2.9%) đã kéo chỉ số Dow Jones đi lên.

Xu hướng giảm trong ngắn hạn. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,593.61 (+13.07 điểm, +0.83%) với thanh khoản thấp hơn mức bình quân 20 phiên. Thị trường có 186 mã tăng và 114 mã giảm. Nhóm cổ phiếu gây áp lực giảm của thị trường lớn nhất là HVN, LPB, VJC; nhóm cổ phiếu nâng đỡ thị trường là VHM, VIC, BID. Khối ngoại quay giảm bán ròng, chỉ còn bán ròng khoảng 75 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng tập trung VIC, HPG và VNM.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư theo trường phái trading hạn chế giao dịch, chờ đợi thị trường có dấu hiệu lực cầu quay trở lại và hình thành nền giá mới.

Nhà đầu tư theo trường phái đầu tư trung và dài hạn có thể bắt đầu giải ngân từng phần tại các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và chiết khấu đủ hấp dẫn như nhóm ngành ngân hàng, tài chính, vật liệu xây dựng...

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 12/11/2025

Dow đạt mức cao kỷ lục mới

- Chỉ số S&P 500 tăng 0.3% và Dow Jones tăng 630 điểm lên mức cao kỷ lục mới, trong khi Nasdaq giảm 0,3% khi các nhà đầu tư chuyển dịch khỏi các cổ phiếu công nghệ sang các cổ phiếu blue chip và cổ phiếu chu kỳ với kỳ vọng rằng một thỏa thuận cấp ngân sách sẽ được Hạ viện thông qua trong tuần này. Những tiến triển tại Thượng viện nhằm tái mở cửa chính phủ đã nâng cao tâm lý ở các lĩnh vực nhạy cảm với kinh tế, trong khi các công ty dẫn đầu ngành y tế như Merck (4.8%), Amgen (4.6%) và Johnson & Johnson (2.9%) đã kéo chỉ số Dow Jones đi lên.
- Cổ phiếu châu Âu đóng cửa tăng mạnh vào thứ Ba, tiếp nối đà tăng mạnh của phiên trước để đạt mức cao kỷ lục, trong bối cảnh lạc quan về việc chấm dứt tình trạng chính phủ Mỹ đóng cửa và các tin tức doanh nghiệp tích cực. STOXX 50 tăng 1.1% lên 5,728 điểm. STOXX 600 tăng 1.3% lên 580 điểm. Hạ viện do Đảng Cộng hòa kiểm soát dự kiến sẽ bỏ phiếu về gói chi tiêu đã được Thượng viện thông qua vào thứ Hai, có khả năng chấm dứt tình trạng chính phủ Mỹ đóng cửa kỷ lục kéo dài 41 ngày ngay trong thứ Tư.
- Chỉ số Nikkei 225 đã giảm 0.14%, đóng cửa ở mức 50,843 điểm vào thứ Ba, mất đi những đà tăng từ đầu phiên do các nhà đầu tư chốt lời ở các cổ phiếu công nghệ tăng trưởng mạnh trong bối cảnh những lo ngại đang tiếp diễn về định giá AI cao. Các khoản lỗ đáng chú ý đã được ghi nhận ở các cổ phiếu liên quan đến AI như Kioxia Holdings (-0.9%), Fujikura (-6%), Advantest (-4.1%) và Disco Corp (-4.5%).
- Giá dầu thô WTI tương lai đã tăng lên 61 USD/thùng vào thứ Hai, kéo dài đà tăng sang phiên thứ ba, được hỗ trợ bởi hy vọng rằng việc chính phủ Mỹ đóng cửa lâu nhất trong lịch sử có thể kết thúc trong tuần này, cùng với nhu cầu mạnh mẽ đối với các loại nhiên liệu như xăng và dầu diesel. Việc đóng cửa kéo dài 42 ngày có thể sớm kết thúc sau khi Thượng viện thông qua một biện pháp cấp vốn tạm thời, và Hạ viện dự kiến sẽ xem xét nó vào thứ Tư. Mức chênh lệch (premium) tăng đối với nhiên liệu cũng thu hút lực mua, và các nhà giao dịch kỹ thuật có thể bổ sung thêm hỗ trợ nếu giá vượt qua các mức quan trọng.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,594	0.83%	-8.81%	28.02%
S&P 500 Index	6,847	0.21%	4.49%	14.08%
Dow Jones Index	47,928	1.18%	5.38%	8.21%
GP 100	9,900	1.15%	5.01%	23.35%
Nikkei 225	50,906	0.12%	5.86%	29.28%
SHCOMP Index	4,003	-0.39%	2.71%	15.35%
STOXX 600	580	1.28%	2.83%	15.51%
KOSPI Index	4,125	0.45%	14.24%	66.15%
Hang Seng	26,696	0.18%	1.54%	30.69%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	65	1.72%	3.87%	-9.29%
WTI	61	-0.10%	3.53%	-10.48%
Gasoline	201	-0.01%	10.51%	2.41%
Natural gas	5	-0.79%	45.81%	55.80%
Coal	108	-1.46%	3.16%	-24.18%
Gold	4,139	0.29%	0.70%	59.29%
China HRC	3,286	0.09%	-2.84%	-7.18%
Steel rebar	2,880	0.03%	-4.70%	-11.14%
BDI index	2,084	-0.95%	7.64%	33.76%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	99	-0.15%	0.47%	-5.78%
USD/VND	26,309	0.01%	0.13%	-3.65%
EUR/USD	1	0.00%	0.10%	9.03%
USD/JPY	154	-0.06%	-1.28%	0.23%
USD/CNY	7	0.02%	0.19%	1.37%
USD/GBP	1	0.05%	1.44%	-3.01%
USD/KRW	1,463	-0.08%	-2.62%	-3.78%
USD/AUD	2	0.03%	-0.17%	0.11%
USD/CAD	1	0.02%	0.15%	-0.51%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Tiến lại gần ngưỡng tâm lý 1,600 điểm

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	CTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,593.61	15.44	13.07	0.83	595	17,685
HNX INDEX	261.08	24.41	2.90	1.12	54	1,213

Biến động các nhóm ngành

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)		Ngành	%1D	11/11/2025	11/10/2025	TB 20 phiên	
Bán lẻ	1.6	-5.9	20.5	1.2	32.4	4.1	156,659.5		Hàng cá nhân & Gia dụng		54.53	110	71	152
Bảo hiểm	0.6	2.3	3.7	15.0	16.0	1.6	53,076.6		Thực phẩm và đồ uống		39.66	1,283	919	1,752
Bất động sản	1.6	-13.3	129.4	127.7	31.6	2.6	1,622,575.3		Truyền thông		28.19	12	9	18
Công nghệ Thông tin	-0.1	6.6	-25.5	-18.8	21.0	4.4	180,624.8		Bất động sản		16.63	3,749	3,214	5,338
Dầu khí	0.0	-4.7	118.9	110.5	38.2	1.7	134,615.5		Y tế		12.88	36	32	48
Dịch vụ tài chính	2.5	-18.9	31.0	29.5	23.8	1.9	258,786.2		Du lịch và Giải trí		10.85	425	383	529
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.4	1.3	-3.6	-4.1	18.2	1.8	283,264.7		Ngân hàng		7.83	4,280	3,969	6,647
Du lịch và Giải trí	-2.5	-10.1	47.6	53.6	19.4	14.6	191,690.0		Xây dựng và Vật liệu		-4.6	818	858	1,568
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.5	-12.7	38.4	43.6	18.7	2.4	240,902.1		Điện, nước & xăng dầu khí đốt		-6.9	138	148	232
Hàng cá nhân & Gia dụng	1.7	-1.5	-9.9	-6.6	12.5	1.7	57,076.7		Bán lẻ		-8.3	611	667	805
Hóa chất	0.1	0.4	-9.0	-13.2	18.0	1.8	210,420.9		Hóa chất		-16.7	334	401	528
Ngân hàng	0.6	-10.8	19.3	23.3	10.6	1.8	2,512,293.8		Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		-17.8	1,064	1,294	1,915
Ô tô và phụ tùng	-1.1	-7.8	19.9	18.5	22.1	1.4	17,509.6		Dịch vụ tài chính		-25.1	2,694	3,598	4,274
Tài nguyên Cơ bản	0.5	-5.4	13.8	11.8	17.2	1.6	248,045.5		Tài nguyên Cơ bản		-31.9	1,032	1,515	1,304
Thực phẩm và đồ uống	2.2	-4.3	2.8	2.2	18.7	2.6	434,657.1		Ô tô và phụ tùng		-32.6	37	55	90
Truyền thông	-1.1	-11.8	-7.7	35.0	17.7	1.4	2,716.0		Bảo hiểm		-34.4	28	43	43
Xây dựng và Vật liệu	-0.2	-7.4	17.5	20.5	20.3	1.6	147,434.0		Công nghệ Thông tin		-34.7	673	1,031	1,203
Y tế	-0.5	-0.6	-2.7	2.7	18.0	2.2	39,256.9		Dầu khí		-45.6	294	540	418

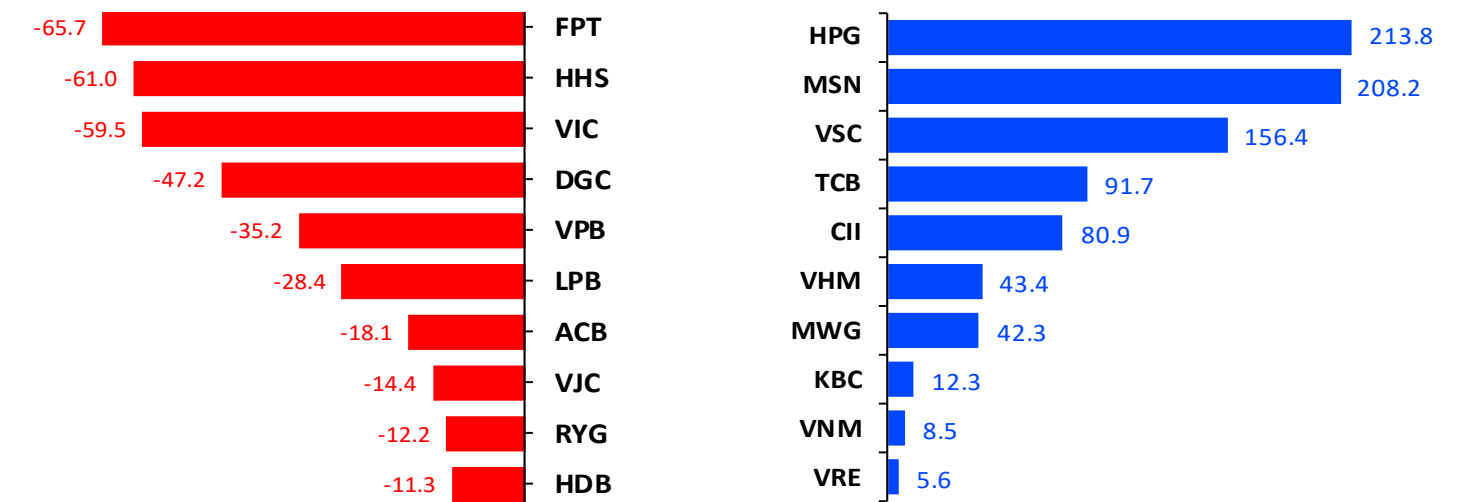
Tổ chức trong nước và tự doanh mua ròng

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

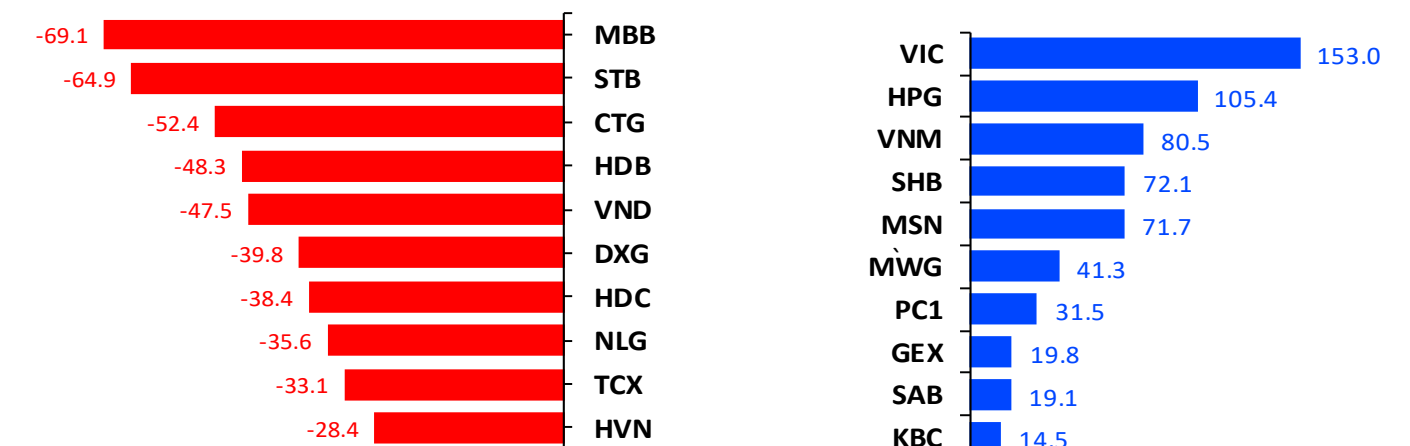
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	4	11	(128)	117
Tài nguyên Cơ bản	211	97	(217)	120
Truyền thông	-	(1)	1	0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	157	(24)	(72)	96
Y tế	-	(1)	(1)	2
Hóa chất	(48)	(18)	55	(38)
Dịch vụ tài chính	(17)	(56)	144	(88)
Du lịch và Giải trí	(14)	(28)	21	7
Ngân hàng	(33)	(211)	133	78
Xây dựng và Vật liệu	65	3	(93)	90
Thực phẩm và đồ uống	212	168	(308)	139
Bán lẻ	42	62	(71)	9
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(3)	(13)	11	2
Hàng cá nhân & Gia dụng	4	(4)	2	2
Công nghệ Thông tin	(65)	(11)	(14)	24
Ô tô và phụ tùng	(61)	(2)	65	(64)
Bảo hiểm	(0)	(4)	(6)	10
Dầu khí	4	(12)	9	3
Tổng cộng	458	(42)	(468)	510

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Dòng vốn tín dụng tăng 14.77%, lãi suất cho vay giảm thêm 0.38%

Theo báo cáo gửi Chính phủ về tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2025 của Bộ Tài chính, tính đến 28/10/2025, dư nợ tín dụng toàn hệ tăng 14.77% so với cuối năm 2024. Về diễn biến lãi suất, đến ngày 10/10/2025, lãi suất tiền gửi của các giao dịch phát sinh mới các ngân hàng thương mại ở mức 4.22%/năm, ổn định so với cuối năm 2024. Lãi suất cho vay bình quân của các giao dịch phát sinh mới các ngân hàng thương mại ở mức 6.55%/năm, giảm 0.38%/năm so với cuối năm 2024.

VHC: Công ty con của Vĩnh Hoàn muốn huy động gần 465 tỷ đồng

Xuất nhập khẩu Sa Giang muốn chào bán hơn 7.1 triệu cổ phiếu cho cổ đông với giá 65,000 đồng/cổ phiếu, dự kiến thu về gần 464.6 tỷ đồng dùng để góp vốn vào Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc. Đáng chú ý, trước đó Hội đồng quản trị của SGC đã thông qua việc mua vào số lượng cổ phần đảm bảo chi phối tại Nông sản Thực phẩm Hoàn Ngọc, tổng giá trị giao dịch dự kiến là 119 tỷ đồng. Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang (SGC) được biết đến là công ty con của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn (MCK: VHC, sàn HoSE) với tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết lên đến 76.72% (tính đến ngày 30/9/2025).

DIC Corp (DIG) muốn mua lại trước hạn 800 tỷ đồng trái phiếu phát hành năm 2024

Ngày 10/11, Tổng CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp, mã DIG - sàn HOSE) thông qua phương án mua lại trái phiếu trước hạn đối với mã DIGH2326002. DIC Corp sẽ mua lại 800 tỷ đồng trái phiếu mã DIGH2326002 trong tổng giá trị đang lưu hành 1,000 tỷ đồng, thời gian mua dự kiến từ ngày 20/11 đến ngày 30/11, và nguồn tiền từ nguồn vốn trái phiếu doanh nghiệp phát hành mã DIGH2326002 chưa sử dụng. Trong đó, mục đích mua lại tái cấu trúc nợ, tối ưu chi phí vốn, nâng cao uy tín doanh nghiệp trên thị trường. Xét về hoạt động kinh doanh, trong quý III/2025, DIC Corp ghi nhận doanh thu đạt 1,339.35 tỷ đồng, tăng thêm 1,292.07 tỷ đồng so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế ghi nhận lãi 193.22 tỷ đồng, tăng 181.99 tỷ đồng so với cùng kỳ. Trong đó, biên lợi nhuận gộp cải thiện từ 9.2%, lên 24.4%.

Xu hướng: Áp lực giảm trong ngắn hạn

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,593.61 (+13.07 điểm, +0.83%) với thanh khoản thấp hơn mức bình quân 20 phiên. Thị trường có 186 mã tăng và 114 mã giảm. Nhóm cổ phiếu gây áp lực giảm của thị trường lớn nhất là HVN, LPB, VJC; nhóm cổ phiếu nâng đỡ thị trường là VHM, VIC, BID. Khối ngoại quay giảm bán ròng, chỉ còn bán ròng khoảng 75 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng tập trung VIC, HPG và VNM.

Kỹ thuật:

Chỉ số VN-Index đang cho thấy những dấu hiệu ổn định ban đầu quanh mức 1.580 điểm, đi kèm với lực cầu vừa phải từ nhóm nhà đầu tư "bắt đáy". Nhìn chung, thị trường vẫn đang giao dịch với mức thanh khoản thấp. Mặc dù nhiều cổ phiếu đang giao dịch ở vùng quá bán, nhưng bên mua vẫn thể hiện sự thận trọng, gắng đánh giá xem liệu áp lực bán có còn nhiều tại vùng hiện tại hay không. Chúng tôi cho rằng các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, vốn đã trải qua một đợt điều chỉnh sâu (giảm 15-25% so với đỉnh gần nhất), sẽ bắt đầu ổn định và chờ đợi dòng vốn mới đổ vào thị trường.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường đang cho thấy dấu hiệu cân bằng sớm tại vùng 1,580-1,600 điểm, với thanh khoản suy giảm mạnh toàn thị trường. Chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ xuất hiện lực mua bắt đáy quanh vùng 1,550-1,580 và đưa VN-Index về xu hướng sideways (1600-1700) trong phần còn lại năm 2025.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,550-1,580 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư theo trường phái trading hạn chế giao dịch, chờ đợi thị trường có dấu hiệu lực cầu quay trở lại và hình thành nền giá mới. Nhà đầu tư theo trường phái đầu tư trung và dài hạn có thể bắt đầu giải ngân từng phần tại các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và chiết khấu đủ hấp dẫn như nhóm ngành ngân hàng, tài chính, vật liệu xây dựng...



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường quay lại vùng 1,750 điểm
- Cơ sở: Thị trường khả năng cao sẽ giảm về 1,550 rồi quay lại vùng 1,600 – 1,700
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục giảm sâu hơn 1,500 điểm

11/11/2025 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	ACB	24.9	27	24	8.4%	ACB giảm ít hơn thị trường chung trước thông tin về TPDN, cũng như sự ổn định trong HDKD của ngân hàng, phù hợp cho nhà đầu tư nắm giữ trung dài hạn
2	KDH	32.5	38.9	34	19.7%	KQKD tăng trưởng mạnh mẽ trong Q3 2025. Dòng tiền tham gia mạnh mẽ có động lượng mạnh hơn thị trường chung
3	PDR	21.15	25.6	22.7	21.0%	Kì vọng KQKD tăng trưởng mạnh mẽ trong 2025. PDR sau giai đoạn tích lũy có dấu hiệu tham gia của dòng tiền lớn
4	FPT	101	112	96	10.9%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
5	NT2	23.05	27	24	17.1%	KQKD tăng trưởng mạnh mẽ với giá bán cao hơn kì vọng. Dòng tiền tham gia mạnh mẽ và giá thoát nền tích lũy

Danh mục cổ phiếu trading



Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
REE	64.5	68.9	64.5	7%	0%	68.9	6	6.82%	4/16/2025	4/24/2025	1.1%
VCI	37.05	39.9	35.4	8%	-4%	36.9	14	-0.54%	4/18/2025	5/8/2025	3.0%
IMP	44.4	49.9	44.4	12%	0%	49.9	2	12.39%	5/8/2025	5/12/2025	1.1%
VCI	36.8	39.6	35.8	8%	-3%	37.3	3	1.36%	5/14/2025	5/19/2025	-1.0%
HDB	21.1	22.6	21.1	7%	0%	22.6	17	7.11%	4/28/2025	5/21/2025	7.8%
PDR	16.8	18.15	16.11	8%	-4%	16.1	6	-4.11%	5/15/2025	5/25/2025	0.1%
CTI	20.05	21.6	20.05	8%	0%	20.1	13	0.00%	5/7/2025	5/26/2025	6.6%
MWG	64.5	69	62	7%	-4%	62.0	4	-3.88%	5/27/2025	6/2/2025	-0.3%
HDB	22.25	23.85	21.6	7%	-3%	21.6	2	-2.92%	5/29/2025	6/2/2025	-0.4%
KDH	29.45	32.56	29.45	11%	0%	29.5	9	0.00%	5/29/2025	6/11/2025	-1.6%
MBB	24.65	25.9	24	5%	-3%	24.7	7	0.20%	6/3/2025	6/12/2025	-1.1%
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	94.6	15	9.49%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	60.6	4	-4.87%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
Hiệu quả trung bình							10	3.91%			2.24%

November 2025

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
26	27	28	29	30	31	1
2	3	4	5	6	7	8
	Mỹ: Chỉ số PMI Sản xuất ISM (tháng 10)	Mỹ: Số lượng vị trí việc làm JOLTs (tháng 9)	Mỹ: Chỉ số PMI Dịch vụ ISM (tháng 10)	Công bố dữ liệu kinh tế tháng 11 và 11 tháng	Mỹ: Bảng lương phi nông nghiệp (tháng 10)	
9	10	11	12	13	14	15
				Mỹ: Lạm phát lõi (theo tháng, tháng 10)	Mỹ: Chỉ số giá sản xuất PPI (theo tháng, tháng 10)	
16	17	18	19	20	21	22
			Mỹ: Giấy phép xây dựng (tháng 10)	_ Hợp đồng tương lai VN30F1M đáo hạn _ Mỹ: Biên bản cuộc họp FOMC		
23	24	25	26	27	28	29
			_ Tốc độ tăng trưởng GDP theo quý ước tính lần 2 của Mỹ _ Mỹ: Chỉ số giá PCE lõi (theo tháng, tháng 10)			

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.